

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
MINISTRY OF TRANSPORTATION



CỤC HÀNG KHÔNG VIỆT NAM
CIVIL AVIATION AUTHORITY OF VIETNAM

GIẤY CHỨNG NHẬN PHÊ CHUẨN
APPROVED MAINTENANCE ORGANISATION

Số/Number: VN-003NN/CAAV

Căn cứ Luật Hàng không dân dụng Việt Nam và các quy định hiện hành, Cục hàng không Việt Nam chứng nhận/Pursuant to the Civil Aviation Regulations of Vietnam being in force, the Civil Aviation Authority of Vietnam hereby certifies:

LOT AIRCRAFT MAINTENANCE SERVICES Sp.z.o.o.

địa chỉ/whose business address is:

Komitetu Obrony Robotnikow 45C, 02-146 Warsaw, Poland

là Tổ chức Bảo dưỡng được phê chuẩn với các năng định sau/as Approved Maintenance Organisation with the ratings specified in Operations Specifications.

Giấy chứng nhận này xác nhận LOT AIRCRAFT MAINTENANCE SERVICES Sp.z.o.o. được thực hiện bảo dưỡng theo các điều kiện nêu trong các phạm vi hoạt động đính kèm/This certificate certifies that LOT AIRCRAFT MAINTENANCE SERVICES Sp.z.o.o. is authorized to perform maintenance, as defined in the attached Operations Specifications.

Giấy chứng nhận này có hiệu lực đến ngày hết hạn nếu không bị đình chỉ, thu hồi trước thời hạn.

This Certificate unless canceled, suspended or revoked shall continue in effect until the following date of expiry:

Ngày cấp/Date of issue: 13/9/2023.

Ngày hết hạn/Date of expiry: 13/9/2024.

KT. CỤC TRƯỞNG
FOR GENERAL DIRECTOR
PHÓ CỤC TRƯỞNG
DEPUTY GENERAL DIRECTOR

Hồ Minh Tấn



AMO Operations Specifications

Civil Aviation Authority of Vietnam
Flight Safety Standards Department

Notice

This document is issued as a supplement to the display certificate issued to this AMO. The authorisations contained within this document represent the complete authorisations granted to this AMO. No other maintenance functions are authorized.
This document must be presented upon the request of the authorities of any State.

SECTION D – RATINGS ISSUED TO THIS APPROVED MAINTENANCE ORGANISATION

The AMO holder is issued maintenance authorisations to conduct the following maintenance programs. These programs shall be administered at all times be in conformance with the Vietnam Aviation Regulations specified limiting factor and the documents listed as the basis for the authorisation.

Limited ratings:

RATINGS	MANUFACTURER	MAKE/ MODEL	MAINTENANCE LIMITATION
A1	EMBRAER S.A.	ERJ 190-100 ERJ 190-200	EMBRAER Base: Up to 75000 FH, 62500 FC and 180 MO, inclusive; Line: <ul style="list-style-type: none"> - Maintenance tasks with intervals less than 7500 FH. - Assembly replacement. - Modifications. - Fault repair and minor structure repairs.
A1	THE BOEING COMPANY	B787-8/-9	BOEING Base: Scheduled Maintenance Tasks in MPD, with intervals up to and including: 48000FH, 16000FC, 10YR. OEM modifications, defect rectification, structural repairs. Line: All maintenance tasks to 12000FH, 2000FC and 3YR interval (without including) (and in case with engines Rolls Royce plc Trent 1000 task 32-120-00). Assembly replacement. Modifications. Fault repair and minor structure repairs.
B1	General Electric CF34-10E	CF34-10	<ul style="list-style-type: none"> - Minor repairs acc. to AMM and EMM - Components removal/installation - QEC - Service Bulletins performance - Boroscopy
B1	Rolls-Royce Trent 1000	TRENT 1000	
B3	Hamilton Sundstrand APS2300	APS2300	
B3	Hamilton Sundstrand APS5000	APS5000	
C	See Capability List	See Capability List	See Capability List
D1			Eddy Current (ET), Ultrasonic (UT), Radiographic (RT), Liquide Penetrant (PT), Magnetic Testing (MT)

Note 1: All maintenance must be accomplished in accordance with current air carrier and/or original equipment manufacturer's maintenance manuals or other CAAV acceptable/approved data.